

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG NAI

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015)



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 833A, Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 1, P.Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: (84.251) 3836 110 Fax: (84.251) 3836 132 Website: www.dofico.com.vn

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Địa chỉ: Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: (84.28) 6299 2006 Fax: (84.28) 6291 7986 Website: www.vdsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên: Nguyễn Kim Long Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Địa chỉ: 833A, Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 1, P.Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84) 251 3836 110 Fax: (+84) 251 3836 132 Website: www.dofico.com.vn

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

833A, Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 1, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Tel: (+84) 251 3836 110 Fax: (+84) 251 3836 132

Website: www.dofico.com.vn Email: admin@dofico.com.vn

- Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018;
- Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty công nghiệp thực phẩm Đồng Nai giai đoạn 2017-2019;
- Quyết định số 345/QĐ-HĐTV ngày 11/09/2018 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng Công ty tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Nai;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 29 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 29a được bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Đồng Nai
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán: 3.137.628 cổ phiếu.
- Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá): 31.376.280.000 đồng.
- Giá khởi điểm: 20.000 đồng/cổ phiếu.

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: (84.28) 6299 2006 Fax: (84.28) 6291 7986 Website: www.vdsc.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT

156-158 Phố Quang, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.HCM

Tel: (84.28) 3999 0091 Fax: (84.28) 3999 0090 Website: www.vietvalues.com

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên: Nguyễn Kim Long Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: 833A, Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 1, P.Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Tel: (+84) 251 3836 110 Fax: (+84) 251 3836 132 Website: www.dofico.com.vn

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CBTT	5
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	5
2. Tổ chức tư vấn	5
II. CÁC KHÁI NIỆM	6
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng	10
3. Số cổ phần sở hữu	10
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	10
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
2. Cơ cấu tổ chức công ty	14
3. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	15
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	22
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	23
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	24
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	25
8. Các thông tin lưu ý về ý kiến của Kiểm toán viên đối với BCTC kiểm toán năm 2017	25
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	27
1. Loại cổ phần	27
2. Mệnh giá	27
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng	27
4. Giá khởi điểm đấu giá	27
5. Phương pháp tính giá khởi điểm	27
6. Phương thức chuyển nhượng vốn	28
7. Tổ chức đấu giá	28
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	28
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	28
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	29

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn	29
12. Các loại thuế có liên quan.....	29
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN:.....	29
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	30
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	30
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng.....	30
3. Tổ chức tư vấn và xây dựng phương án chuyển nhượng vốn.....	30
4. Tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp.....	30
5. Tổ chức kiểm toán.....	30
6. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	30
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	31
IX. PHỤ LỤC.....	31
X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	32

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Ông: Nguyễn Kim Long - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Ông: Nguyễn Hiếu - Chức vụ: Tổng giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai đầu tư tại CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai do Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.
Vốn điều lệ	Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.
Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, DOFICO	Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai
Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng, Công ty, DONIMEX	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Đồng Nai
Tổ chức tư vấn và xây dựng phương án chuyển nhượng vốn, Rông Việt	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rông Việt
Tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp	Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam
Tổ chức kiểm toán	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần, SGDCK Tp.HCM	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
BGD	Ban Giám đốc
CTCP	Công ty cổ phần
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
MTV	Một thành viên
BCTC	Báo cáo tài chính
DTT	Doanh thu thuần
CBTT	Công bố thông tin
SXKD	Sản xuất kinh doanh
CNTT	Công nghệ thông tin

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI –
MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH**

Tên tiếng Anh: **DONG NAI FOOD INDUSTRIAL CORPORATION**

Tên viết tắt: **DOFICO**

Logo:



Trụ sở chính: **Số 833A, Xa Lộ Hà Nội, KP.1, P. Long Bình Tân, TP.
Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam**

Số điện thoại: **(84.251) 3836 110**

Số fax: **(84.251) 3836 132**

Website: **www.dofico.com.vn**

Vốn điều lệ: **3.035.078.019.542 đồng**

Giấy Chứng nhận
ĐKDN số: **3600253505 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp
đăng ký lần đầu ngày 01/07/2010 đăng ký thay đổi lần thứ
13 ngày 23/08/2018.**

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- + **Đầu tư trồng trọt, thu mua, chế biến thuốc lá nguyên liệu cho sản xuất thuốc lá điếu, kinh doanh và xuất khẩu. Sản xuất, mua bán, xuất khẩu thuốc lá điếu các loại. Nhập khẩu trực tiếp các loại nguyên, phụ liệu, vật tư, máy móc thiết bị, phụ tùng thay thế cho sản xuất thuốc lá. Sản xuất, mua bán và xuất khẩu các loại bao bì, vật tư phụ liệu cho sản xuất thuốc lá. Sản xuất, mua bán và xuất khẩu các loại bao bì, vật tư phụ liệu cho sản xuất thuốc lá;**
- + **Kinh doanh và cho thuê kho bãi, nhà xưởng, tài sản, nhà cửa. Đầu tư tài chính vào doanh nghiệp khác. Giết mổ gia cầm, gia súc. Chế biến thịt gia súc, gia cầm đóng gói và đóng hộp. Trồng cây nông nghiệp, cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn quả. Dịch vụ cung ứng phân bón, thuốc trừ sâu. Chăn nuôi heo, gà, vịt, cá, tôm. Dịch vụ hỗ trợ trồng trọt và chăn nuôi. Chế biến nông sản và sản xuất thực phẩm chăn nuôi;**

- + In ấn. Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu nông nghiệp kỹ thuật cao, hạ tầng khu dân cư. Kinh doanh bất động sản. Đầu tư kinh doanh khu du lịch. Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa. Sản xuất thực phẩm khác.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai là một trong những tổ hợp kinh tế lớn mạnh và hiệu quả của tỉnh Đồng Nai. Với lĩnh vực kinh doanh đa ngành nghề, trong đó kinh doanh công nghiệp thực phẩm là thế mạnh cùng với sự kết hợp vững chắc của ngành nghề kinh doanh thương mại, dịch vụ, khai thác tài nguyên khoáng sản.

Tính đến nay, Tổng công ty đã trải qua quá trình hơn 13 năm hình thành và phát triển. Tuy nhiên, nếu tính từ đơn vị tiền thân của Tổng công ty là Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Nai thì Tổng công ty – Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Nai đã trải qua quá trình hơn 33 năm hình thành và phát triển. Quá trình đó có thể phân chia thành các cột mốc với các tên gọi sau:

<u>1985</u>	Thành lập Xí nghiệp Thuốc lá Đồng Nai trực thuộc Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai;
<u>1988</u>	Chuyển Xí nghiệp Thuốc lá Đồng Nai thành Xí nghiệp Liên hiệp Thuốc lá Đồng Nai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai;
<u>1991</u>	Chuyển Xí nghiệp Liên hiệp Thuốc lá Đồng Nai trực thuộc Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai, sau đó đổi tên thành Nhà máy Thuốc lá Đồng Nai;
<u>1993</u>	Đổi tên Nhà máy Thuốc lá Đồng Nai thành Công ty Thuốc lá Đồng Nai trực thuộc Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai;
<u>2004</u>	Chuyển thành Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Nai trực thuộc Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai;
<u>01/07/2005</u>	Thành lập Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Nai và một số doanh nghiệp trực thuộc tỉnh Đồng Nai. Cơ cấu các đơn vị thành viên trong mô hình tổ chức của Tổng Công ty rất đa dạng về loại hình doanh nghiệp và cơ cấu vốn: Công ty mẹ là công ty Nhà nước, công ty con là doanh nghiệp do công ty mẹ đầu tư 100% vốn điều lệ hoặc nắm giữ cổ phần chi phối, công ty liên kết là các công ty mà công ty mẹ góp vốn dưới mức chi phối, đơn vị trực thuộc là các đơn vị phụ thuộc công ty mẹ;

18/06/2010

Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai đổi sang loại hình công ty TNHH MTV theo Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 18/06/2010 ; Quyết định 1650/QĐ-UBND ngày 28/6/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

31/08/2018

Tại thời điểm thành lập, Tổng công ty bao gồm Công ty mẹ và 21 đơn vị thành viên. Đến thời điểm 31/08/2018, Tổng công ty có 24 đơn vị thành viên gồm 02 đơn vị hạch toán phụ thuộc, 02 công ty TNHH MTV 100% vốn Nhà nước, 09 công ty cổ phần vốn Nhà nước trên 50% và 11 công ty liên doanh, liên kết vốn Nhà nước dưới 50%.

Ra đời trên nền tảng vững mạnh của Công ty mẹ với ngành nghề kinh doanh chính là thuốc lá kết hợp cùng các đơn vị thành viên hoạt động đa ngành nghề từ kinh doanh thương mại, dịch vụ đến khai thác khoáng sản... đã tạo thuận lợi cho Tổng công ty vượt qua các khó khăn, thách thức và phát triển thành tổ hợp kinh tế - tài chính lớn mạnh của tỉnh Đồng Nai. Tổng công ty đã tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 9.000 lao động của tỉnh Đồng Nai, và hiện nay DOFICO là 1 trong top 100 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai là cổ đông nhà nước của CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai.

3. Số cổ phần sở hữu

Tại thời điểm 31/08/2018, Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai đang sở hữu 3.137.628 cổ phần (chiếm tỷ lệ 78,44% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG NAI
Tên Tiếng Anh:	DONGNAI IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	DONIMEX

Logo:



Trụ sở chính: Đường 9 KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Số điện thoại: (84.251) 3826 834 – (84.251) 3835 882

Số fax: (84.251) 3836 287

Website: <http://www.donimex.com>

Vốn điều lệ: **40.000.000.000 đồng**

Giấy Chứng nhận ĐKDN: Số 3600298954 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 01/02/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 25/04/2016.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- + Bán nông sản, lâm sản;
- + Sản xuất, gia công hàng nông sản;
- + Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ, điện tử, thiết bị điện công nghiệp và dân dụng, hàng trang trí nội thất;
- + Bán buôn vật liệu xây dựng;
- + Kinh doanh chợ, nhà xưởng, văn phòng cho thuê, kho, bãi, bến cảng sông. Quản lý kho hàng.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai là Công ty ngoại thương Đồng Nai trực thuộc Công ty Thương nghiệp tỉnh Đồng Nai, được thành lập ngày 10 tháng 3 năm 1976 theo quyết định số 46/QĐ của Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Đồng Nai. Từ đó đến nay, do yêu cầu sắp xếp tổ chức của tỉnh đồng thời để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp trong từng thời điểm, tên của Công ty được thay đổi qua từng thời kỳ như sau:

1977 - 1979

Liên hiệp công ty Xuất Khẩu Đồng Nai, trực thuộc UBND tỉnh Đồng Nai theo quyết định số 346-QĐ-UBT ngày 17/04/1977 của UBND tỉnh Đồng Nai.

1979 - 1986

Công ty liên hiệp Xuất Khẩu Đồng Nai, trực thuộc UBND tỉnh Đồng Nai theo quyết định số 794-QĐ-UBT ngày 13/07/1979 của UBND tỉnh Đồng Nai.

1986 - 1991 Công ty liên hiệp Xuất Nhập khẩu Đồng Nai, trực thuộc UBND tỉnh Đồng Nai theo quyết định số 1620/QĐ-UBT ngày 13/11/1986 của UBND tỉnh Đồng Nai, với tên giao dịch đối ngoại gọi tắt là DONIMEX.

1991 - 1992 Thực hiện chủ trương của Nhà nước theo tinh thần Nghị định 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng bộ trưởng về việc " Ban hành qui chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước " Công ty đã tiến hành chuyển giao các đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Công ty sang các sở chuyên ngành quản lý, Công ty được đổi tên là Công ty Xuất Nhập khẩu, có tên giao dịch đối ngoại là DongNai Import Export Company viết tắt là DONIMEX theo quyết định số 545-QĐ-UBT ngày 19/05/1992 của UBND tỉnh Đồng Nai.

1992 - 2005 Ngày 31/10/1992 UBND tỉnh Đồng Nai có quyết định số 1993-QĐ-UBT về việc thành lập Doanh nghiệp nhà nước Công ty Xuất Nhập khẩu Đồng Nai với tên giao dịch là DongNai Import Export Company viết tắt là DONIMEX, là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, trực thuộc UBND tỉnh Đồng Nai.

2005 - 2007 Đến tháng 7 năm 2005 Công ty là công ty thành viên trong Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai (theo quyết định số 2339/QĐ-UBT ngày 29/06/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai).

2007 – nay Căn cứ quyết định số 3857/QĐ-UBND ngày 07/11/2007 và quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 25/01/2008 của Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai, Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Đồng Nai ngày 28/01/2008

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa và chuyển tên thành Công ty cổ phần với tên đăng ký là Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Đồng Nai.

Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKKD số 3600298954 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 01/02/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 25/04/2016.

1.3. Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty:

Tại thời điểm 30/06/2018, số lượng cổ đông và Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

- Số lượng cổ đông Công ty tại thời điểm 30/06/2018: 70 cổ đông.
- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty:

Stt	Tên tổ chức	Số ĐKDN	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai	3600253505	Số 833A, Xa Lộ Hà Nội, KP.1, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	3.137.628	78,44%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	056655	Số 8, đường Lê Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	200.000	5,00%
@	Tổng cộng			3.337.628	83,44%

Nguồn: Danh sách cổ đông của DONIMEX ngày 30/06/2018.

- Cơ cấu cổ đông Công ty:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	70	4.000.000	100%
	- Nhà nước	1	3.137.628	78,44%
	- Cổ đông tổ chức	2	210.000	5,25%
	- Cổ đông cá nhân	67	652.372	16,31%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
@	Tổng cộng	70	4.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của DONIMEX ngày 30/06/2018.

2. Cơ cấu tổ chức công ty



Nguồn: DONIMEX

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất trong Công ty.

2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị: gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, HĐQT là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty. HĐQT gồm: 01 Chủ tịch và 02 thành viên.

2.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát: gồm 03 người (gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên), BKS do ĐHĐCD bầu cử thay mặt Đại hội đồng kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và pháp luật về tổ chức quản lý điều hành toàn diện các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của Công ty.

2.4. Ban Giám đốc

Ban Giám đốc gồm: 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc. Giám đốc là người giữ chức vụ cao nhất, quyền lãnh đạo, điều hành và ra quyết định cuối cùng, là người nắm rõ tình hình tài chính của Công ty. Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, Giám đốc Công ty có thể hoặc không là cổ đông của Công ty, Chủ tịch HĐQT có thể kiêm nhiệm Giám đốc Công ty.

2.5. Phòng Kế toán Tài chính

Phòng Kế toán Tài chính thực hiện các nghiệp vụ theo dõi, đôn đốc việc thanh toán thu hồi công nợ đối với khách hàng, nội bộ Công ty và các nghiệp vụ khác; tham mưu cho Giám đốc và trực tiếp triển khai các kế hoạch xây lắp, bảo hành bảo dưỡng, ứng cứu đột xuất với các sản phẩm của khách hàng có hợp đồng dịch vụ với Công ty.

2.6. Phòng Tổ chức Hành chính

Phòng Tổ chức Hành chính phụ trách tổng thể về tổ chức nội bộ trong Công ty, là người tuyển dụng và quản lý về mặt nhân sự, sắp xếp cơ cấu nội bộ; phụ trách văn thư, nhận giấy báo có, nhận chuyển Fax; phụ trách thống kê trong văn phòng; phụ trách mảng tiền lương.

2.7. Phòng Kinh doanh

Phòng Kinh doanh phụ trách về kinh doanh mua bán hàng hóa, soạn thảo các hợp đồng, thương lượng thỏa thuận, các điều khoản hai bên, xem xét và khảo giá thị trường cũng như phụ trách về mảng dịch vụ cho thuê kho bãi, bến cảng, bến sông, kinh doanh nhà ở.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất**3.1. Hoạt động kinh doanh năm 2016, năm 2017 và 06 tháng năm 2018****3.1.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty****❖ *Kinh doanh xuất nhập khẩu:***

- Nông, lâm, thủy, hải sản, thủ công mỹ nghệ, hàng may mặc, điện tử, điện gia dụng, vật liệu xây dựng và trang trí nội thất, hàng công nghiệp thực phẩm, các mặt hàng thức ăn gia súc ...
- Các trang thiết bị công nghệ thông tin, máy tính, máy in và trang thiết bị văn phòng...
- Các vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp...

❖ *Kinh doanh nội địa và dịch vụ:*

- Sản xuất gia công hàng nông sản, thức ăn gia súc ...
- Xuất nhập khẩu hàng ủy thác và dịch vụ xuất nhập khẩu ...
- Kinh doanh văn phòng cho thuê, nhà xưởng, kho, bãi, bến thủy nội địa và các dịch vụ đi kèm.

- Sản xuất, lắp ráp các sản phẩm CNTT và kinh doanh các trang thiết bị phục vụ văn phòng. Thực hiện các chương trình đào tạo và các dịch vụ liên quan về CNTT.

❖ **Hợp tác đầu tư và liên doanh:**

Bên cạnh hai mảng hoạt động chính về kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh nội địa – dịch vụ, Công ty còn tham gia hợp tác đầu tư, liên doanh với các đơn vị thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài nước trong các lĩnh vực phù hợp với ngành nghề kinh doanh của Công ty.

3.1.2. Cơ cấu doanh thu thuần năm 2016, năm 2017 và 06 tháng năm 2018

Cơ cấu Doanh thu thuần các mảng hoạt động trong năm 2016, năm 2017 và 06 tháng năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Yếu tố doanh thu thuần	Năm 2016		Năm 2017		%(+/-)	6 tháng năm 2018	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
Thương mại	215.429	96,27%	255.635	96,66%	18,66%	115.958	96,22%
Dịch vụ	8.339	3,73%	8.843	3,34%	6,04%	4.561	3,78%
Tổng cộng	223.768	100%	264.478	100%	18,19%	120.519	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, năm 2017 và BCTC bán niên năm 2018 của DONIMEX.

Nhìn chung, trong giai đoạn từ 2016 cho đến nay, thương mại đóng vai trò là hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty. Trong đó, Công ty chủ yếu kinh doanh các mặt hàng nông sản, phụ gia và vật liệu xây dựng. Từ năm 2016, Công ty luôn duy trì tỷ trọng doanh thu từ hoạt động thương mại trên 95% tổng doanh thu thuần. Mảng dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi,... chiếm phần tỷ trọng còn lại trong tổng doanh thu với 3,73% vào năm 2016 và giảm xuống còn 3,34% vào năm 2017.

Trong 5 năm qua, việc cho thuê văn phòng, kho, nhà xưởng đã được khai thác toàn bộ công suất (kể cả diện tích cũng như giá cả); các dịch vụ gần như đạt mức tối đa. Do đó, nguồn thu từ hoạt động dịch vụ gần như bão hòa, vì vậy việc tập trung phát triển hoạt động kinh doanh thương mại như là một lĩnh vực cốt lõi của Công ty là một hướng đi đúng đắn mà Công ty lựa chọn.

Kết quả kinh doanh qua các năm có sự tăng trưởng mạnh mẽ mặc dù tình hình kinh tế trong các năm qua vẫn còn nhiều khó khăn. Kể từ năm 2014 trở đi, hàng nguyên liệu dùng trong chế biến thức ăn gia súc nhập khẩu giá rẻ đang có hiện tượng dư thừa. Đặc biệt trong giai đoạn cuối năm 2016 cho đến nay tình hình vật nuôi cây trồng chưa thật sự ổn định do chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố khách quan như cung cầu của thị trường, tình hình thiên tai, dịch bệnh,... Nhằm nhanh chóng khắc phục hậu quả trước đây, từ năm 2015, Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc mở rộng phương án sản xuất kinh doanh nhằm hướng tới kinh doanh đa dạng hóa khách hàng, mặt hàng mới; đa dạng hóa phương thức kinh doanh bằng nhiều hình thức liên doanh liên kết, hợp tác kinh doanh tranh thủ nguồn vốn các đơn vị bạn. Kết quả kinh doanh đạt được đã thể hiện được sự cố gắng, nỗ lực của tập thể Công ty.

Năm 2017 tình hình kinh doanh đạt kết quả vượt trội hơn so với các năm trước, năm 2017 là năm có doanh thu và lợi nhuận cao nhất trong giai đoạn 5 năm 2013 - 2017. Doanh thu thuần năm 2017 đạt 264,5 tỷ đồng bằng 240,43% so với kế hoạch Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua (110 tỷ đồng), tăng 18,19% so với năm 2016. Trong đó, doanh thu thuần từ mảng thương mại tăng 18,66% so với năm 2016 tương ứng với giá trị là 255,6 tỷ đồng và doanh thu thuần từ mảng dịch vụ tăng 6,04% so với năm 2016 tương ứng giá trị là 8,8 tỷ đồng.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, doanh thu thuần của DONIMEX đã đạt được hơn 120,5 tỷ đồng hoàn thành 52,86% kế hoạch đặt ra cho năm 2018, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất vẫn là hoạt động thương mại với tỷ lệ 96,22%, hoàn thành 53% kế hoạch, và phần còn lại là hoạt động dịch vụ chiếm 3,78% tỷ trọng doanh thu, hoàn thành 54% kế hoạch. Kết quả trên là nhờ DONIMEX có được điều kiện thuận lợi trong việc kinh doanh mì lát cung ứng cho các nhà máy của CTCP Chăn nuôi CP Việt Nam trong lúc các đơn vị kinh doanh cùng ngành hàng không hội đủ điều kiện ký kết hợp đồng với CP (để giao hàng được vào CP phải giao hàng thông qua các đơn vị có điều kiện như DONIMEX). Ngoài ra, DONIMEX đã và đang triển khai và thực hiện tốt các giải pháp như:

- Giữ ổn định mảng kinh doanh dịch vụ, khai thác tốt các dịch vụ khác đi kèm;
- Mở rộng thị trường và đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh; đa dạng hình thức kinh doanh, mở rộng thị trường hàng nông sản trực tiếp và dịch vụ xuất nhập khẩu.
- Đảm bảo an toàn trong kinh doanh, sử dụng tốt nguồn vốn, quay vòng vốn nhanh, không để phát sinh nợ day dưa, tranh thủ nguồn vốn thực hiện tốt việc liên doanh liên kết.

3.1.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2016		Năm 2017		%(+/-)	6 tháng năm 2018	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT		Giá trị	%DTT
1	Giá vốn hàng bán	214.163	95,71	253.834	95,98	18,52	115.295	95,67
2	Chi phí bán hàng	3.129	1,40	3.969	1,50	26,85	1.850	1,54
3	Chi phí QLDN	3.770	1,68	3.876	1,47	2,81	1.601	1,33
4	Chi phí tài chính	191	0,09	511	0,19	167,54	63	0,05
Tổng cộng		221.253	98,88	262.190	99,13	18,50	118.809	98,58

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, năm 2017 và BCTC bán niên năm 2018 của DONIMEX

Do đặc thù của Công ty chuyên về thương mại các sản phẩm nông sản, cùng với mức độ cạnh tranh ngày càng cao trên thị trường, vì vậy chi phí giá vốn hàng bán của Công ty luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu thuần của Công ty so với các chi phí còn lại, cụ thể khoản mục chi phí này luôn chiếm trên 95% so với doanh thu thuần qua các năm 2016, 2017 và lũy kế 6 tháng đầu năm 2018.

Giai đoạn 2016 – 2017, tỷ trọng chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp so với doanh thu thuần của DONIMEX khá thấp (khoảng 1,5%), giá trị của các khoản chi phí trên có xu hướng không đổi hoặc tăng nhẹ trong suốt giai đoạn là do phần lớn các chi phí này đều là chi phí cố định nên mức thay đổi không đáng kể dù doanh thu thuần tăng trưởng mạnh. Ngoài ra, chi phí tài chính của Công ty có xu hướng tăng từ 191 triệu đồng vào năm 2016 lên mức 511 triệu đồng vào năm 2017, tương ứng với mức tỷ trọng trong 2 năm 2016 và 2017 lần lượt là 0,09% và 0,19% so với doanh thu thuần của DONIMEX.

Trong 2 quý đầu năm 2018, tổng chi phí hoạt động trên doanh thu thuần duy trì tương đối ổn định so với tỷ lệ chi phí trên doanh thu của năm 2016 và năm 2017.

3.2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, năm 2017 và 06 tháng năm 2018

Tóm tắt chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016, năm 2017 và 6 tháng năm 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% (+/-)	6T/2018
Tổng giá trị tài sản	53.985	60.745	12,52	59.054
Doanh thu thuần	223.768	264.478	18,19	120.519
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	3.235	2.593	(19,85)	1.769
Lợi nhuận khác	586	1.588	170,99	499
Lợi nhuận trước thuế	3.821	4.181	9,42	2.269
Lợi nhuận sau thuế	3.039	3.323	9,35	1.801
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, năm 2017 và BCTC bán niên năm 2018 của DONIMEX

CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai chính thức hoạt động từ tháng 02/2008 với vốn điều lệ là 40.000.000.000 đồng. Khi chuyển sang công ty cổ phần, trong 3 năm 2008-2010, Công ty kinh doanh nông sản (cà phê, bắp, mì lát,...) bị thiệt hại nặng, lỗ 18,98 tỷ đồng, nguyên nhân do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, giá cả các mặt hàng nông sản bị biến động mạnh. Từ năm 2011 đến nay, Công ty hoạt động có hiệu quả, các năm đều có lợi nhuận, nhưng sử dụng để bù đắp lỗ lũy kế của Công ty. Lợi nhuận sau thuế của Công ty: năm 2016 là 3,04 tỷ đồng, năm 2017 là 3,32 tỷ đồng và 6 tháng đầu năm 2018 là 1,8 tỷ đồng. Đến hết quý 2 năm 2018, Công ty còn lỗ lũy kế là 684 triệu đồng, dự kiến đến hết quý 3 năm 2018 sẽ bù hết lỗ lũy kế. Do đó, từ khi chuyển thành công ty cổ phần cho đến nay, Công ty không thực hiện chia cổ tức cho cổ đông.

3.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty trong năm báo cáo

➤ Thuận lợi

- DONIMEX là thành viên của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai, được sự quan tâm của lãnh đạo, sự hỗ trợ từ Tổng Công ty, đặc biệt là người đại diện phần vốn của Tổng Công ty.

- Sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời, đúng đắn của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên lao động Công ty. HĐQT Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát giúp DONIMEX thực hiện không chỉ hoàn thành mà còn vượt kế hoạch tất cả các chỉ tiêu đề ra trong giai đoạn vừa qua;

4. Khó khăn:

- Kinh tế trong và ngoài nước vẫn còn nhiều khó khăn, thị trường nông sản có sự cạnh tranh gay gắt;
- Nguồn vốn kinh doanh không tương ứng với nhu cầu và định hướng phát triển của đơn vị. Nguyên nhân là vì Công ty kinh doanh chủ yếu các mặt hàng nông sản, nguyên phụ liệu dùng trong chế biến thức ăn gia súc, hàng gia công sản xuất thức ăn gia súc, hàng nông sản nhập khẩu,...., với đặc thù của mảng kinh doanh này là việc khách hàng (các nhà máy thức ăn gia súc lớn, vùng nuôi trồng thủy sản,...) chiếm dụng vốn của Công ty bình quân từ 15 đến 30 ngày, dẫn đến việc vòng quay vốn chậm, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Công nợ phải trả phát sinh trước khi cổ phần hóa với Ngân hàng Ngoại thương Chi nhánh TP.HCM đến nay vẫn chưa thống nhất cách xử lý khoản nợ này nên DONIMEX hiện gặp trở ngại lớn trong việc tiếp cận với các đơn vị tín dụng cũng như thực hiện kinh doanh xuất nhập khẩu vì Công ty phải ký quỹ 100% giá trị lô hàng nên làm ảnh hưởng đến vòng quay vốn và nguồn vốn của DONIMEX.

3.4. Tình hình quản lý và sử dụng đất đai, mặt bằng của Công ty

Tổng diện tích đất của DONIMEX đang quản lý và sử dụng là 27.373 m². Toàn bộ các khu đất của Công ty là đất thuê của Nhà nước và trả tiền thuê hàng năm. Tổng diện tích đất của Công ty đều được sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh, theo ngành nghề kinh doanh đã đăng ký.

STT	Tên mặt bằng	Địa chỉ	Diện tích	Thời hạn sử dụng	Hiện trạng
1	Nhà Văn Phòng	Số 228 Đường 30/4, P. Thanh Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1.081,1 m ²	Đến 01/01/2046	Diện tích xây dựng: 2.360,74m ² Kết cấu: Tòa nhà văn phòng gồm 1 trệt, 2 lầu, khung cột, sàn bê tông cốt thép, mái tole, vách gạch, nền gạch.

STT	Tên mặt bằng	Địa chỉ	Diện tích	Thời hạn sử dụng	Hiện trạng
2	Khu An Bình	Đường 9 Khu Công nghiệp Biên Hòa, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	20.591,9 m ²	Đến 12/04/2051	Diện tích xây dựng: 8.972,6 m ² Kết cấu: Nhà kho (khung vì kèo, mái tole, vách tole, tường gạch, nền bê tông). Văn phòng (mái tole, cột bê tông, tường gạch, nền gạch).
3	Khu Long Khánh	Xã Xuân Tân, TX. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	5.700,0 m ²	Đến 01/01/2041	Diện tích xây dựng: 1.908,83 m ² Kết cấu: Nhà kho (mái tole, cột bê tông, tường gạch, nền xi măng). Văn phòng (mái tole, cột gạch, tường gạch, nền xi măng).
@	Tổng cộng		27.373 m²		

Nguồn: DONIMEX

↓ **Khu đất thuê tại An Bình (Khu Công nghiệp Biên Hòa 1)**

Khu đất này đang nằm trong quy hoạch giải tỏa theo chủ trương của Tỉnh Đồng Nai và Quyết định 895/QĐ-UBND ngày 23/03/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 chuyển đổi Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 thành Khu đô thị - Thương mại – Dịch vụ tại P.An Bình, TP.Biên Hòa.

Tiền thuê đất tại An Bình hiện Tổng Công ty CP phát triển KCN – Sonadezi đang yêu cầu truy thu từ tháng 2/2008 đến 31/12/2017 số tiền 2.586.096.665 đồng. Tuy nhiên Công ty đã có ý kiến với Tổng Công ty Sonadezi như sau:

Tiền thuê đất từ 01/02/2008 đến 31/12/2017 Công ty đã đóng đầy đủ theo đúng như Hợp đồng đã ký với Tổng Công ty Sonadezi. Tiền thuê được hạch toán chi phí hàng

năm, được kiểm toán theo đúng quy định và hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước. Việc truy thu sẽ ảnh hưởng đến khả năng tài chính của Công ty, do đó Công ty đề nghị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông có ý kiến giải quyết.

➤ **Khu đất thuê tòa nhà Văn phòng (P.Thanh Bình, TP.Biên Hòa) và khu đất thuê tại Long Khánh (Xã Xuân Tân, TX.Long Khánh)**

Hiện nay, căn cứ theo hợp đồng và phụ lục hợp đồng thuê đất của 2 vị trí đất trên thì giá tiền thuê đất đã hết hạn. Công ty đã có công văn gửi Sở Tài nguyên và Môi trường từ 2015 đến nay về việc đề nghị Sở ban ngành phát hành phụ lục hợp đồng thuê đất để giúp Công ty thực hiện nghĩa vụ và nộp tiền thuê đất đúng thời hạn và đúng mức đóng, nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phản hồi. Hiện nay giá tiền thuê đất Công ty đang nộp hàng năm là giá cũ.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2016	31/12/2017
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	2,30	2,30
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Tổng nợ ngắn hạn	Lần	2,30	2,22
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	35,93	37,59
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	56,09	60,24
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	vòng	-	284,57
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	4,15	4,35
4. Tỷ suất sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,36	1,26
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	8,79	8,77

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2016	31/12/2017
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,63	5,47
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/DTT	%	1,45	0,98
+ Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	760	831
+ Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần (*)	%	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của DONIMEX

(*) Từ khi chuyển thành công ty cổ phần đến nay, Công ty không thực hiện chia cổ tức do còn lỗ lũy kế. Đến hết quý 2 năm 2018, lỗ lũy kế của Công ty còn 684 triệu đồng. Theo đó, Công ty dự kiến sẽ xóa lỗ lũy kế đến hết quý 3 năm 2018.

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

5.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2018

Theo dự báo, tình hình kinh tế - xã hội chung năm 2018 trở đi có khả quan hơn nhưng còn tiềm ẩn nhiều khó khăn thách thức trong bối cảnh đất nước đang hội nhập kinh tế quốc tế đang ngày càng sâu rộng, diễn biến kinh tế chính trị thế giới phức tạp khó lường ít nhiều tác động đến nền kinh tế Việt Nam nói riêng và tình hình kinh tế khu vực nói chung. Thị trường mở theo lộ trình sẽ tạo áp lực cạnh tranh mạnh mẽ bởi hàng nhập khẩu, tình trạng nợ xấu khắc phục chậm đã làm ảnh hưởng đến thị trường chung của các lĩnh vực khác, bên cạnh đó thiên tai, dịch bệnh vẫn còn là mối đe dọa lớn đối với nhà sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ nông sản. Từ những khó khăn và thuận lợi trên, Công ty đề ra mục tiêu kinh doanh cho năm 2018 như sau:

STT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	
			Kế hoạch	% (+/-) so với năm 2017
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	228	(13,79%)
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,80	(9,11%)
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,04	(8,52%)
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,33	6,12%
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,60	(8,52%)
6	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	-	-

Nguồn: Báo cáo thực hiện nhiệm vụ SXKD nhiệm kỳ II (2013-2017), Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2018 - 2022) của DONIMEX.

5.2 Các giải pháp thực hiện kế hoạch

Nhằm đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch kinh doanh – tài chính năm 2018, DONIMEX đã đề ra các giải pháp sau:

- Giữ ổn định các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ như cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho hàng, bến bãi và các dịch vụ phụ trợ khác;
- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại, tiếp tục thực hiện chủ trương kinh doanh theo phương thức mua bán ngay, đảm bảo an toàn kinh doanh. Tập trung kinh doanh mở rộng thị trường cung ứng các mặt hàng nông sản, nguyên phụ liệu sản xuất thức ăn gia súc nội địa và nhập khẩu cho các nhà máy, khai thác kinh doanh các mặt hàng mới khi có điều kiện thuận lợi.
- Cân đối nguồn vốn, tính toán nhu cầu cụ thể từng phương án kinh doanh nhằm sử dụng đồng vốn một cách hiệu quả nhất, hạn chế tối đa việc sử dụng vốn vay và không để phát sinh công nợ, đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả, an toàn và phát triển nguồn vốn;
- Triển khai các biện pháp tiết kiệm chi phí quản lý; tinh gọn biên chế, ổn định công ăn, việc làm, tiền lương, thu nhập và đời sống của người lao động;
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực điều hành, quản trị doanh nghiệp; chú trọng công tác phát triển nguồn lực, đào tạo và xây dựng đội ngũ kế thừa có phẩm chất, đạo đức, có năng lực quản lý và điều hành.

5.3 Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2018

Với kế hoạch đặt ra cho năm 2018 với doanh thu và lợi nhuận trước thuế lần lượt là 228 tỷ đồng và 3,8 tỷ đồng, trong 6 tháng đầu năm 2018, Công ty đã đi đúng tiến độ với việc hoàn thành 52,86% kế hoạch doanh thu, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là hoạt động thương mại với tỷ trọng 96,22%, hoàn thành 52,80% kế hoạch, và phần còn lại là hoạt động dịch vụ chiếm 3,78% tỷ trọng doanh thu, hoàn thành 54,30% kế hoạch. Về lợi nhuận, kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2018 là 2,27 tỷ đồng, hoàn thành 59,68% kế hoạch. So với cùng kỳ năm 2017, doanh thu và lợi nhuận có sự giảm nhẹ là do Công ty còn khó khăn về vốn và thiếu vốn kinh doanh.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Trong các khoản phải trả khác: 11.679.259.706 đồng, có phải trả Ngân hàng: 8.948.403.092 đồng (gồm: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai: 1.693.020.405 đồng; Ngân hàng Vietcombank CN Đồng Nai: 1.813.251.815 đồng và Ngân hàng Vietcombank CN TP Hồ Chí Minh: 5.442.130.872 đồng); đây là các khoản nợ Ngân hàng từ giai đoạn Công ty nhà nước bàn giao cho công ty cổ phần. Tuy nhiên, do Ngân hàng Vietcombank CN TP Hồ Chí Minh và Công ty chưa thống nhất số nợ phải trả nên không xác nhận được khoản nợ phải trả này. Việc này làm ảnh hưởng đến việc xếp hạng tín dụng nên Công ty gặp khó khăn, hầu như không vay vốn Ngân hàng được.

8. Các thông tin lưu ý về ý kiến của Kiểm toán viên đối với BCTC kiểm toán năm 2017 của Công ty

↘ Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo thuyết minh tại mục V.5 của BCTC kiểm toán năm 2017 của DONIMEX: Công ty chưa trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2017 của Công ty TNHH Xây dựng Cầu đường Quốc Việt với số tiền 7.167.240.211 đồng, đây là khoản nợ từ giai đoạn nhà nước bàn giao cho công ty cổ phần.

Theo thuyết minh tại mục V.14a của BCTC kiểm toán năm 2017 của DONIMEX: Công ty đang ghi nhận các khoản phải trả ngắn hạn khác với số tiền 11.679.259.706 đồng, việc ghi nhận này theo biên bản bàn giao thực hiện cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần tại thời điểm ngày 31/03/2007. Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Công ty chưa xác nhận đầy đủ khoản phải trả này. Đồng thời, Công ty chưa thực hiện ước tính lãi phải trả đối với khoản phải trả nêu trên. Với những tài liệu hiện có của Công ty, đơn vị kiểm toán không thể xác định tính chính xác các khoản này tại thời điểm trên bằng các thủ tục kiểm toán khác. Do vậy, đơn vị kiểm toán không đủ cơ sở để xác định ảnh hưởng (nếu có) của vấn đề nêu trên đến bảng cân đối kế toán cũng như ảnh hưởng của nó đến kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

Theo thuyết minh tại mục số VIII.2 của BCTC kiểm toán năm 2017 của DONIMEX: Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN – Sonadezi thông báo điều chỉnh đơn giá tiền thuê đất từ 01/01/2016 và miễn tiền thuê đất năm 2006 đến năm 2008 nhưng công ty vẫn hạch toán đơn giá thuê theo hợp đồng đã ký. Đến thời điểm kiểm toán, hai bên chưa ký phụ lục hợp đồng về việc điều chỉnh đơn giá thuê này. Do đó, việc điều chỉnh đơn giá thuê nêu trên sẽ phát sinh tăng số tiền thuê đất phải nộp bổ sung đến 31/12/2017 với số tiền ước tính khoảng 2.586.096.665 đồng.

⚡ **Vấn đề cần nhấn mạnh:**

Theo Thuyết minh số IV.11 - quỹ tiền lương năm 2017, Công ty đã ước tính kế hoạch tiền lương và Quỹ lương năm 2017 theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và đang chờ chủ sở hữu phê duyệt. Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Quỹ tiền lương vẫn chưa được phê duyệt.

Theo Thuyết minh số VIII.7 – Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã thống nhất chọn phương án nhận bồi thường hỗ trợ di dời trụ sở Công ty tại đường 09 Khu công nghiệp Biên Hòa 01, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Và Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai đang thực hiện thoái vốn Tổng Công ty tại CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai.

⚡ **Vấn đề khác:**

Báo cáo tài chính của CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng ngoại trừ về Báo cáo tài chính của CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 được phát hành ngày 15/01/2017. Ý kiến ngoại trừ về việc chưa lập dự phòng, chưa xử lý khoản nợ phải thu của Công ty TNHH Xây dựng Cầu đường Quốc Việt và chưa đối chiếu nợ phải trả các ngân hàng từ giai đoạn trước cổ phần hóa chuyển sang công ty cổ phần.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông.
2. **Mệnh giá:** 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần.
3. **Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:** 3.137.628 cổ phần (chiếm tỷ lệ 78,44% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).
4. **Giá khởi điểm đấu giá:**

Giá khởi điểm đấu giá: 20.000 đồng/cổ phần (Hai mươi ngàn đồng một cổ phần).

Giá khởi điểm đấu giá chuyển nhượng vốn cổ phần của DOFICO đầu tư tại DONIMEX được thông qua theo Quyết định số 345/QĐ-HĐTV ngày 11/09/2018 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn tại CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai.

5. Phương pháp tính giá khởi điểm:

Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2017:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	37.909.750.019
	- Vốn chủ sở hữu	Đồng	40.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	395.499.138
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	(2.485.749.119)
2	Số cổ phần đang lưu hành	Cổ phần	4.000.000
3	Giá trị sổ sách một cổ phần (3= 1/2)	Đồng/cổ phần	9.477

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của DONIMEX.

Theo tính toán như trên, giá trị sổ sách mỗi cổ phần của DONIMEX theo BCTC tại thời điểm 31/12/2017 là **9.477 đồng/cổ phần**. Hiện tại, cổ phiếu của Công ty chưa thực hiện đăng ký giao dịch / niêm yết trên thị trường tập trung nên chưa có giá thị trường để làm cơ sở tham chiếu.

Ngoài ra, căn cứ giá trị cổ phiếu theo Chứng thư xác định giá trị doanh nghiệp CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai số 690/18/CT.SACC ngày 02/05/2018 do Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam thực hiện cũng như đảm bảo tuân thủ theo quy định về thoái vốn nhà nước và sự thành công của đợt thoái vốn, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai đã thông qua việc bán đấu giá cổ phiếu CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai với giá khởi điểm **20.000 đồng/cổ phần**.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn:

- Phương thức chuyển nhượng vốn: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 29a được bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.
 - Theo Khoản 2 Điều 29a được bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần chưa niêm yết được thực hiện theo phương thức đấu giá công khai; trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.
 - Theo Điểm đ Khoản 3 Điều 29a được bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, phương thức đấu giá công khai bao gồm: đấu giá thông thường hoặc đấu giá theo lô.
- Hội đồng thành viên DOFICO đã có Quyết định số 345/QĐ-HĐTV ngày 11/9/2018 triển khai bán đấu giá công khai thông thường toàn bộ số lượng 3.137.628 cổ phần của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai tại CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai.
- Phương thức chuyển nhượng vốn được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM ban hành.
- Số cổ phần đấu giá còn dư (nếu có) sẽ do Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai quyết định phương án xử lý.

7. Tổ chức đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.**8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:**

Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn được thực hiện sau khi Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM có Công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn nhà nước. Thời gian phân phối dự kiến theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM ban hành.

Lịch trình thực hiện thoái vốn sẽ được công bố chính thức sau khi Công ty nhận được Công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn nhà nước do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM cấp.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Thời gian đăng ký mua cổ phần cũng như các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá được công bố công khai cho tất cả các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Thời gian cụ thể được quy định tại Quy chế bán đấu giá do SGDCK Tp.HCM ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ tài chính quy định về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai đến thời điểm hiện tại là: 0%.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:

Tất cả các cổ phiếu thoái vốn đợt này đều được tự do chuyển nhượng.

12. Các loại thuế có liên quan:

Trong hoạt động, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng...phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN:

Mục đích của việc chuyển nhượng vốn tại CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai đợt này nhằm thực hiện Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai giai đoạn 2017-2019, cơ cấu lại tỷ lệ sở hữu của Nhà nước do Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai quản lý nhằm nâng cao tính tự chủ cho Công ty, đồng thời giúp DOFICO có điều kiện để tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm khác theo yêu cầu hoạt động kinh doanh trong giai đoạn hiện nay. Việc thoái vốn cổ phần của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai tại CTCP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai lần này chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

Số tiền thu được sau đợt thoái vốn sẽ được sử dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý tài chính của doanh nghiệp nhà nước.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng****TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Số 833A, Xa Lộ Hà Nội, KP.1, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (84.251) 3836 110

- Fax: (84.251) 3836 132

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Đường 9 KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (84.251) 3826 834

- Fax: (84.251) 3836 287

3. Tổ chức tư vấn và xây dựng phương án chuyển nhượng vốn**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Q.1, TP. HCM

Điện thoại: 84.28.6299 2006

- Fax: 84.28.6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn

- Email: info@vdsc.com.vn

4. Tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG NAM**

Địa chỉ: 87 Trần Thiện Chánh, Phường 12, Quận 10, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 2242 8878

- Fax: (028) 3862 3562

5. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT**

Địa chỉ: 156-158 Phố Quang, Phường 09, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3999 0091

- Fax: (028) 3999 0090

6. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3821 7713

- Fax: (028) 3821 7452

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Chúng tôi, Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai đảm bảo các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

IX. PHỤ LỤC

1. Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về danh mục doanh nghiệp sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai giai đoạn 2017-2019;
2. Văn bản số 9328/UBND-KT ngày 04/09/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai tại CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai;
3. Quyết định số 345/QĐ-HĐTV ngày 11/09/2018 của Hội đồng thành viên của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đầu tư tại CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai;
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai số 3600253505 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 01/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 23/08/2018;
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai số 3600298954 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 01/02/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 25/04/2016;
6. Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai;
7. Điều lệ tổ chức hoạt động của CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai;
8. BCTC kiểm toán năm 2016, năm 2017 và BCTC bán niên năm 2018 của CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai;
9. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần của Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai đầu tư tại CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai.

X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Đồng Nai, ngày ..19.. tháng ..9.. năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**



[Signature]
NGUYỄN KIM LONG

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC *[Signature]***



[Signature]
NGUYỄN HIẾU